

Số: 333/BC-STP

Tuyên Quang, ngày 21 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO**Sơ kết 03 năm thực hiện “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018-2022 (Số liệu tính từ ngày 28/02/2018 đến ngày 30/11/2020)**

Thực hiện Văn bản số 4586/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 09/12/2020 của Bộ Tư pháp và Văn bản số 4030/UBND-NC ngày 17/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc báo cáo kết quả sơ kết 03 năm thực hiện “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018-2022, Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang báo cáo kết quả thực hiện, như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 242**1. Việc xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao theo Đề án 242**

Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 24/8/2018 thực hiện “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn năm 2018-2022; 02 kế hoạch triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh¹.

Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn từ năm 2018-2022 (*Quyết định số 173/QĐ-STP ngày 29/10/2018*), các kế hoạch triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật để triển khai thực hiện Kế hoạch của Chính phủ, Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân tỉnh. 07/07 Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đã ban hành 07 kế hoạch để tổ chức thực hiện “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn năm 2018-2022 và triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch.

2. Việc chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Đề án 242 ở các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 1087/UBND-NC ngày 16/4/2020 chỉ

¹ (1) Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2019 về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (2) Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 26/02/2020 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2020.

đạo việc tăng cường thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020; sao gửi đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách về thi hành pháp luật và các kế hoạch công tác theo dõi thi hành pháp luật của Bộ Tư pháp, của tỉnh đến các cơ quan cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện; chỉ đạo đăng tải trên Công báo điện tử tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh các văn bản nêu trên để các cơ quan, tổ chức, cá nhân biết, thực hiện và giám sát việc thực hiện.

- Sở Tư pháp đã biên soạn, in 200 cuốn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, cung cấp cho các ngành, các cấp; đăng tải 31 văn bản liên quan đến theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên Website Sở Tư pháp; ban hành 06 văn bản hướng dẫn nghiệp vụ về công tác theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường². Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật cho 205 đại biểu, cấp phát 205 tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ theo dõi thi hành pháp luật; thường xuyên theo dõi, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác theo dõi thi hành pháp luật trong các lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Sở Tư pháp đã tham mưu cho UBND tỉnh thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Đề án 242 ở các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thông qua việc kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm, UBND tỉnh thành lập 03 đoàn kiểm tra, tổ chức kiểm tra trực tiếp tại 25 cơ quan, đơn vị; thông qua hoạt động kiểm tra công tác tư pháp, công tác pháp chế, công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao

3.1. Hoàn thiện thể chế về tổ chức thi hành và theo dõi thi hành pháp luật

Hàng năm, Sở Tư pháp kịp thời tham mưu với HĐND, UBND tỉnh hoàn thiện thể chế về lĩnh vực công tác tư pháp ở địa phương, từ năm 2018 đến 2020, Sở Tư pháp đã trình HĐND, UBND tỉnh 11 dự thảo văn bản QPPL về lĩnh vực

² (1) Công văn số 418/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 08/5/2020 về đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan lập Danh mục các văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện ban hành liên quan đến bảo vệ môi trường; (2) Công văn số 588/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 10/7/2020 về gửi Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh có nội dung liên quan đến bảo vệ môi trường (gồm 05 nghị quyết, 11 Quyết định) đến các cơ quan, đơn vị, địa phương để thực hiện hoạt động theo dõi thi hành pháp luật; (3) Văn bản số 131/STP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 19/02/2019 về việc phối hợp lập Danh mục Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; (4) Văn bản số 264/STP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 08/4/2019 về Danh mục Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; (5) Văn bản số 415/STP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 11/5/2018 về việc phối hợp lập Danh mục Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh; (6) Văn bản số 421/STP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 14/5/2018 về việc rà soát, đề xuất nội dung về kinh phí bảo đảm cho công tác tổ chức thi hành pháp luật.

tư pháp; HĐND, UBND tỉnh đã ban hành 08 văn bản³, đến nay có 22 văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực tư pháp do HĐND, UBND tỉnh ban hành còn hiệu lực (10 Nghị quyết, 12 Quyết định), trong đó: lĩnh vực xây dựng, kiểm tra rà soát VBQP: 03 văn bản (02 Nghị quyết, 01 Quyết định); lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải: 02 Nghị quyết; giao dịch bảo đảm: 02 Nghị quyết; hộ tịch: 01 Nghị quyết; về xử lý vi phạm hành chính: 02 văn bản (01 Nghị quyết, 01 Quyết định); về công chứng, chứng thực: 04 Quyết định; về nuôi con nuôi: 01 Quyết định; về công tác cán bộ: 01 Quyết định; 06 văn bản bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật (01 Nghị quyết, 05 Quyết định); đồng thời thường xuyên rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp với quy định của pháp luật mới ban hành.

Sở Tư pháp ban hành Báo cáo số 45/BC-STP ngày 29/03/2018 về việc rà soát khó khăn, vướng mắc và đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 59/2012/NĐ-CP của Chính phủ. Tham gia đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức thi hành và theo dõi thi hành pháp luật do Trung ương soạn thảo, lấy ý kiến như: (1) Hồ sơ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật (*Công văn số 574/STP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 18/6/2018*); (2) Hồ sơ dự thảo Thông tư quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP (*Công văn số 894/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 10/10/2020*); (3) Dự thảo Thông tư quy định chi tiết việc xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật (*Công văn số 930/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 18/10/2020*).

3.2. Đảm bảo các điều kiện cho công tác tổ chức thi hành pháp luật

a) Bố trí kinh phí cho hoạt động tổ chức thi hành pháp luật

³ (1) Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 05/12/2018 Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tư pháp thuộc UBND huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (2) Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 Quy định về đầu mối chủ trì, cơ chế phân công phối hợp, điều kiện bảo đảm cho công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; (3) Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2020 Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung Quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của HĐND tỉnh về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (4) Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh Tuyên Quang ban hành; (5) Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 01/10/2019 Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của UBND tỉnh; (6) Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 về việc ban hành Quy chế khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (7) Quyết định 44/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2020 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung quy định về chế độ báo cáo tại các quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; (8) Nghị quyết 04/2020/NQ-HĐND ngày 05/9/2020 về việc bãi bỏ một số nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành.

Từ năm 2018 đến nay, UBND tỉnh đã cấp 147.500.000 đồng cho Sở Tư pháp để thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; kinh phí thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các sở, ban, ngành cấp tỉnh được bố trí trong kinh phí chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân cấp huyện đã bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc và kinh phí phục vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật tại địa phương.

b) Tổ chức kiện toàn và bố trí làm đầu mối công tác tổ chức thi hành pháp luật

- Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu quả của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND huyện tiếp tục được sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh đã quan tâm bố trí cán bộ, công chức, viên chức làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Kết quả: Thực hiện Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 01/4/2020 về việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang, Sở Tư pháp sắp xếp lại cơ cấu tổ chức theo quy định, trong đó chức năng tham mưu công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật nói chung giao cho Phòng xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật với 05 biên chế; các phòng chuyên môn tham mưu thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực phụ trách. 17 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (*trừ Văn phòng UBND tỉnh và Sở Tư pháp*) bố trí 17 công chức pháp chế làm đầu mối thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật. 07/07 UBND cấp huyện và 138 xã, phường, thị trấn đã bố trí 145 công chức chuyên trách làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

c) Đào tạo, bồi dưỡng để tăng cường năng lực cho cán bộ, công chức, các cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt là về kỹ năng, năng lực tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Sở Tư pháp đã tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật cho 205 đại biểu, cấp phát 205 tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ theo dõi thi hành pháp luật; tổ chức 02 Hội nghị tập huấn nghiệp vụ xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật cho 180 đại biểu. UBND huyện, thành phố tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật cho cán bộ, công chức làm công tác theo dõi thi hành pháp luật tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, UBND cấp xã thuộc phạm vi quản lý.

Sở Tư pháp đã ban hành 03 kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Sở Tư pháp năm 2020. Cử 39 công chức, viên chức đi học các lớp bồi

đưỡng trung cấp lý luận chính trị, nghiệp vụ thanh tra viên và đào tạo nghề luật sư, bồi dưỡng nghiệp vụ trợ giúp viên pháp lý hạng II, bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp phòng; cử 275 lượt công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ do Bộ Tư pháp, các ngành, các cấp tổ chức. Tổ chức 18 Hội nghị bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về công tác tư pháp cho 2724 lượt đại biểu.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP TRONG QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 242

1. Việc triển khai hoạt động theo dõi thi hành pháp luật ở một số sở, ngành, địa phương còn mang tính hình thức, chưa thực sự phát huy hiệu quả của công tác này trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý.

2. Việc ban hành, tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật, việc thực hiện chế độ báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại một số cơ quan, đơn vị chưa đảm bảo quy định.

3. Nguồn lực thực hiện Đề án còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

III. NGUYÊN NHÂN

1. Nguyên nhân khách quan

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật là lĩnh vực khó, nội dung khá trừu tượng, phạm vi rộng, liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực, đòi hỏi cán bộ làm công tác này phải hiểu rõ hệ thống quy định về theo dõi tình hình thi hành pháp luật nói riêng và hệ thống văn bản pháp luật nói chung.

2. Nguyên nhân chủ quan

Một số cơ quan, đơn vị địa phương chưa thực sự quan tâm, bố trí nguồn lực thỏa đáng để thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Trình độ của cán bộ tham mưu thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế.

IV. CÁC GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị Bộ Tư pháp

Tiếp tục tham mưu cho Chính phủ triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra tại Đề án 242; ban hành thông tư thay thế Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

2. Đối với các Bộ, ngành

Đề nghị các bộ, ngành Trung ương nâng cao chất lượng và hiệu quả ban hành văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật được giao quy định chi tiết; kịp thời hướng dẫn, giải đáp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của chính quyền địa phương trong thi hành pháp luật.

Trên đây là báo cáo kết quả sơ kết 03 năm thực hiện “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018-2022 của Sở Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (báo cáo)
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Website STP;
- Lưu: VT, XDKTTHPL&PBGDPL.Loan.2b.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thuộc